



CÔNG TY CP - TỔNG CÔNG TY NƯỚC - MÔI TRƯỜNG BÌNH DƯƠNG
TRUNG TÂM QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC

Địa chỉ: Số 138 - Đường Lý Tự Trọng - Phường Phú Thọ - Tp. TDM - Tỉnh Bình Dương

ĐT TTQLCLN: 0274.3883522 - Fax: 0274.3883522

Website: www.biwase.com.vn

Email: ptnctnmtbd@gmail.com



KẾT QUẢ GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG NƯỚC SẠCH HÀNG NGÀY
TẠI CÁC CHI NHÁNH

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
07/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,74 – 6,83	0,08 – 0,09	0,55 – 0,57
		Dĩ An 2	6,89 – 6,90	0,10 – 0,11	0,59 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 – 7,09	0,15 – 0,19	0,45 – 0,50
	CNCN Nam Tân Uyên		7,08 – 7,17	0,20	0,46 – 0,73
	CNCN Thủ Dầu Một		7,10 – 7,14	0,45 – 1,15	0,56 – 0,62
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,11 – 7,21	0,49 – 0,61	0,98 – 1,23
08/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,83 – 6,87	0,11 – 0,12	0,54 – 0,57
		Dĩ An 2	6,90 – 6,94	0,10 – 0,12	0,63 – 0,69
	CNCN Khu Liên Hợp		6,89 – 7,08	0,15 – 0,19	0,45 – 0,54
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 – 7,15	0,20	0,39 – 0,52
	CNCN Thủ Dầu Một		7,21 – 7,29	0,55 – 1,19	0,18 – 2,00
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,10 – 7,13	0,18 – 0,79	0,36 – 1,56
09/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,77 – 6,95	0,08 – 0,11	0,55 – 0,59
		Dĩ An 2	6,90 – 6,94	0,12	0,61 – 0,62
	CNCN Khu Liên Hợp		6,91 – 7,06	0,17 – 0,19	0,52 – 0,61
	CNCN Nam Tân Uyên		6,93 – 7,16	0,20	0,39 – 0,65
	CNCN Thủ Dầu Một		6,74 – 6,78	0,31 – 0,35	0,60 – 0,91
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,10 – 7,20	0,43 – 0,58	0,86 – 1,14

Ngày	Tên Chi nhánh		Thông số		
			pH	Độ đục	Clo dư
10/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,81 – 6,95	0,10 – 0,12	0,54 – 0,55
		Dĩ An 2	6,91	0,12 – 0,13	0,57 – 0,63
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 7,09	0,15 – 0,19	0,45 – 0,51
	CNCN Nam Tân Uyên		6,99 – 7,16	0,20	0,42 – 0,63
	CNCN Thủ Dầu Một		6,74 – 6,91	0,22 – 0,39	0,37 – 1,71
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,04 – 7,13	0,38 – 0,51	076 – 1,01
11/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,68 – 6,83	0,04 – 0,07	0,52 – 0,53
		Dĩ An 2	6,87 – 6,91	0,11 – 0,13	0,63 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,93 – 7,08	0,15 – 0,38	0,45 – 0,55
	CNCN Nam Tân Uyên		6,98 – 7,17	0,20	0,44 – 0,57
	CNCN Thủ Dầu Một		6,79 – 6,82	0,27 – 0,31	0,73 – 0,85
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,03 – 7,14	0,42 – 0,58	0,81 – 1,15
12/04/2025	CNCN Dĩ An	Dĩ An 1	6,66 – 6,76	0,03 – 0,04	0,53 – 0,55
		Dĩ An 2	6,87 – 6,91	0,08 – 0,11	0,58 – 0,66
	CNCN Khu Liên Hợp		6,92 – 7,07	0,15 – 0,20	0,45 – 0,58
	CNCN Nam Tân Uyên		7,07 – 7,17	0,20 – 0,21	0,45 – 0,56
	CNCN Thủ Dầu Một		6,97 – 7,00	0,28 – 0,30	0,50 – 0,64
	TNHH MTV Nước Biwase Bình Phước		7,11 – 7,18	0,41 – 0,49	0,80 – 0,98